

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2021.

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Phát

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Quang Hoạch

Ông Vũ Xuân Tuất

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Đăng Định – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021; Thông báo dời lịch xét xử số 01/TB-TA ngày 25/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT: khóm 4, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Nơi cư trú: ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**Bị đơn:** Anh Lại Văn T, sinh năm 1976.

Nơi đăng ký HKTT: xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(chị D và anh T vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:*

Chị và anh Lại Văn T tự nguyện tìm hiểu nhau và đi đến kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/3/2015.

Trong thời gian chung sống, giữa chị và anh T phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do T tình không hợp, thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm sống, anh T không lo làm ăn chăm sóc gia đình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 (một) con chung là Lại Hoàng H, sinh ngày 20/8/2015. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh T không có nợ chung.

Bị đơn anh Lại Văn T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có lời khai.

### ***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:***

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh T đều vắng mặt, không thể hiện thiện chí đoàn tụ. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị D và anh T đã trầm trọng, không thể kéo dài. Do vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T. Về con chung: Chị D và anh T có 01 (một) con chung là Lại Hoàng H, sinh ngày 20/8/2015. Ly hôn chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Cháu H hiện đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu H cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Tài sản chung: Chị D không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không có. Án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Lại Văn T hiện đang cư trú tại xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn anh Lại Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục quy định nhưng anh T vẫn

vắng mặt; nguyên đơn chị Nguyễn Thị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D và anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D, anh Lại Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19 tháng 3 năm 2015 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T vẫn vắng mặt là tự từ bỏ quyền của mình. Tòa án cũng không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho vợ chồng khi không có sự hợp tác của anh T, anh T không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Do đó đã đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị D và anh T đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, chị D được ly hôn với anh T.

[2.2] Về con chung: Chị D và anh T có 01 (một) con chung là Lại Hoàng H, sinh ngày 20/8/2015. Ly hôn chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy chị D đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của chị D. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu Lại Hoàng H cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm thời anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung chị D không có. Anh T vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

1. Chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Lại Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Lại Hoàng H, sinh ngày 20/8/2015 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tạm thời anh Lại Văn T không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Lại Văn T.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006321 ngày 31/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị D đã nộp xong án phí.

4. Chị Nguyễn Thị D, anh Lại Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (số 23 ngày 19/3/2015)
- VKSND H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Phát**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**